

## THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG CÓ VẤN ĐỀ TRONG GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

Lê Thị Hương, Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên  
Lê Thị Bích Thủy, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên

*Ngày nhận bài: 25/03/2018; ngày sửa chữa: 21/04/2018; ngày duyệt đăng: 24/04/2018.*

**Abstract:** Along with the demand for innovation in teaching political theories, problem-solving teaching methodology is one of the active teaching methods that bring about high effectiveness in promoting activeness and creativity among learners. Lecturers creatively use this method in teaching political theory to help students quick thinking, sharp thinking and good judgment as well as providing, “backlink information” on time in order to help learners and instructors adjust their cognitive and instructional activities. This is one of the effective methods to improve the quality of teaching political theories in the current period.

**Keywords:** Political theory education, problematic situations, active teaching methods.

### 1. Mở đầu

Một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực là đổi mới phương pháp dạy học (PPDH), đặc biệt áp dụng sáng tạo các PPDH tích cực phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của sinh viên (SV) là rất cần thiết. Trong đó, cần sử dụng hiệu quả và sáng tạo PPDH tích cực “lấy người học làm trung tâm”, gắn nội dung môn học với thực tiễn, kích thích hứng thú học tập của SV, rèn luyện khả năng tự định hướng, tự học cho SV nhằm phát triển tư duy phê phán, kỹ năng giải quyết vấn đề, ra quyết định, thúc đẩy làm việc hợp tác, phát triển toàn diện kỹ năng sống ở người học. Qua đó, có thể biến hoạt động dạy và học “truyền thống” mang tính “một chiều” thành một hoạt động có tính tương hỗ giữa người dạy và người học. SV không chỉ còn là người “thụ động” lắng nghe và ghi chép, mà tham gia tích cực vào hoạt động dạy và học của quá trình dạy học.

Bài viết tìm hiểu thực trạng vận dụng PPDH giải quyết tình huống có vấn đề trong dạy học các môn Lý luận chính trị ở Đại học Thái Nguyên hiện nay và đề xuất một số giải pháp thực hiện nhằm nâng cao chất lượng dạy học bộ môn.

### 2. Nội dung nghiên cứu

#### 2.1. Một số vấn đề lý luận về phương pháp dạy học giải quyết tình huống có vấn đề trong các môn Lý luận chính trị

M.I. Macmutốp viết “*tình huống có vấn đề là trở ngại về trí tuệ con người, xuất hiện khi họ chưa biết cách giải thích hiện tượng, sự kiện, quá trình của thực tế, khi chưa đạt tới mục đích đó bằng cách thức hành động. Tình*

*huống này kích thích con người tìm tòi cách giải thích hay hành động mới, tình huống có vấn đề quy định sự khởi đầu của tư duy, hành động tư duy tích cực sẽ diễn ra trong suốt quá trình nêu và giải quyết vấn đề”* [1; tr 77-78]. Trong đó, “vấn đề” trong PPDH dựa trên vấn đề là một tình huống/sự kiện/hiện tượng diễn ra trong thực tế và chứa đựng những điều cần được lí giải/chứng minh/khắc phục.

Một số đặc điểm của tình huống có vấn đề trong hoạt động dạy học:

*Thứ nhất*, tình huống mà giảng viên (GV) đưa ra chứa đựng yếu tố mới mà SV chưa biết. Cái mới này gắn với nội dung, mục tiêu của bài giảng. Điều cần lưu ý là GV đưa ra các tình huống với mức độ dễ khó phù hợp để SV có thể giải quyết được. Nếu vấn đề ở mức đơn giản và việc giải quyết nó quá dễ dàng thì khó có thể kích thích được hứng thú, sự sáng tạo của SV. Trái lại, nếu vấn đề quá khó mà SV không thể giải quyết được thì họ sẽ chán nản. Như vậy, tình huống có vấn đề vừa có cái mới, vừa nằm trong phạm vi tri thức mà SV đã và đang được học.

*Thứ hai*, tình huống có vấn đề cần gợi được nhu cầu và hứng thú của người học và mong muốn giải quyết vấn đề đó. Để có được những tình huống như vậy, thì GV phải tìm được và đưa ra những tình huống độc đáo, gắn với thực tiễn của đời sống xã hội hiện thực, mang tính thời sự và liên quan tới những nội dung môn học đang bàn đến.

PPDH giải quyết tình huống có vấn đề là cách thức dạy học GV tạo ra trong bài giảng có những tình huống chứa những mâu thuẫn, kích thích tâm lí khát khao tìm tòi, khám phá sáng tạo của SV nhằm giải quyết vấn đề

chứa đựng mâu thuẫn, giúp SV có khả năng tự lĩnh hội nhưng tri thức mới thông qua giải quyết các mâu thuẫn. Những mâu thuẫn đó tạo ra trong trạng thái tâm lý của người học có nhu cầu giải quyết mâu thuẫn, nhưng không phải bằng tái hiện hay bắt chước mà bằng sự tích cực tìm tòi sáng tạo trong trạng thái tâm lý hưng phấn và đạt tới đích bằng cả sự lĩnh hội kiến thức và phương pháp nhận thức trong niềm vui của sự phát hiện cái mới, lĩnh hội tri thức mới cho người học.

LLCT là hệ thống những tri thức về các quy luật cơ bản rút ra từ thực tiễn đời sống chính trị. LLCT ở nước ta hiện nay thực chất có nội dung rất rộng đó là hệ thống quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng Đảng, những kinh nghiệm thành công cũng như thất bại của các nước trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Các môn LLCT được giảng dạy ở các trường đại học hiện nay bao gồm: *Những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.*

Đặc trưng chung của các môn học LLCT thường mang tính khái quát hoá, trừu tượng hoá. Để SV có thể hiểu sâu sắc những nội dung LLCT đòi hỏi một vấn đề có tính nguyên tắc là trong quá trình giảng dạy cần phải luôn gắn với thực tiễn. LLCT được khái quát từ thực tiễn, cho nên nếu không đem tri thức chính trị đó trở về với thực tiễn thì nó nhất định sẽ mất đi tính thuyết phục và dễ hiểu đối với người học. Cách giáo dục toàn diện hiệu quả LLCT chính là gắn giảng dạy LLCT gắn với thực tiễn, thông qua thực tiễn để tìm nên những chất liệu, phương pháp giảng dạy hiệu quả và phù hợp đối với SV. Trong đó, PPDH giải quyết tình huống có vấn đề làm tăng khả năng vận dụng một cách sáng tạo những vấn đề lý luận vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn chính trị - xã hội. Dạy học dựa trên giải quyết vấn đề trong các môn LLCT là phương pháp giảng dạy GV đưa ra các tình huống chứa đựng những mâu thuẫn trong nhận thức của người học về lý luận và những vấn đề thực tiễn chính trị có liên quan, kích thích tâm lý khát khao tìm tòi, khám phá sáng tạo của SV nhằm giải quyết tình huống có vấn đề chứa đựng mâu thuẫn, giúp SV có khả năng tự lĩnh hội nhưng tri thức mới thông qua giải quyết các mâu thuẫn trong nhận thức giữa lý luận và thực tiễn chính trị - kinh tế - xã hội. Vấn đề được đưa ra trong giảng dạy LLCT là những vấn đề nằm trong thực tiễn đời sống có liên quan đến bài học, vận dụng kiến thức trong bài học và vốn sống thực tế để giải quyết.

## **2.2. Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học giải quyết tình huống có vấn đề trong dạy học các môn Lý luận chính trị ở Đại học Thái Nguyên hiện nay**

Sử dụng PPDH giải quyết tình huống có vấn đề trong các môn học LLCT là một trong những hướng giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy có hiệu quả cao nhằm phát huy tính tích cực sáng tạo của SV, rèn tư duy nhanh, sắc bén và khả năng phân biện tốt, xây đắp niềm tin và tư tưởng chính trị vững vàng cho SV..., góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, hiện nay, SV vẫn có thái độ không hứng thú đối với môn học, thực tế đó một phần do GV chưa có những phương pháp giảng dạy tích cực. Hiện nay, vẫn còn rất nhiều giờ giảng, GV hầu như “cắm cúi” vào sách giáo trình, nhắc lại một cách khô khan, rập khuôn những kiến thức trong sách giáo trình. Vấn đề được các GV đưa ra không vượt ra khỏi những con chữ lý luận “khô cứng, bất động” được viết trong giáo trình. GV chưa truyền hết “lửa” trong các giờ lên lớp, bài giảng hầu như chỉ có lý thuyết “suông”, chỉ sử dụng phương pháp giảng dạy mang tính truyền thống như thuyết trình hết sức đơn điệu “thầy giảng, trò chép”...; đặt ra các tình huống trong giảng dạy chỉ là những lý thuyết được viết đến trong sách vở, tài liệu... dẫn đến bài giảng thiếu “hoi thở” của thực tiễn, thiếu sức hấp dẫn, sức thuyết phục, không sinh động, không tạo ra được hứng thú trong giờ lên lớp trong các tiết học LLCT.

GV trẻ giảng dạy các môn LLCT chưa có vốn kiến thức thực tiễn phong phú, sự liên hệ lý luận và thực tiễn còn chưa cao, do vậy, chưa tự tin trong giảng dạy, còn có tâm lý ngại “đụng chạm”, ngại “nói sai”. Nhiều GV đã áp dụng luôn phương pháp “truyền thống” là thuyết trình với những kiến thức được trình bày trong sách giáo trình; chưa có sự đầu tư tìm hiểu, lược lặt những tài liệu, cứ liệu cập nhật tình hình thời sự chính trị - kinh tế - xã hội trong thực tiễn, thiết kế những bài giảng vận dụng phương pháp giải quyết tình huống có vấn đề gắn lý luận với thực tiễn và phát huy tính chủ động, tích cực của SV.

Hệ quả tất yếu dẫn đến chất lượng đào tạo đi xuống, năng lực giảng dạy của đội ngũ GV không cao, thậm chí tạo ra tâm lý ức chế, khiếm cưỡng, gò ép đối với người học, dẫn đến SV học với thái độ, tâm lý “đôi phó”, học cho “qua môn”, còn bản chất các vấn đề của môn học thì không cần hiểu, không cần đam mê và hứng thú; đặc biệt là không có giá trị trong thực tiễn cũng như vận dụng được vào trong cuộc sống thực tiễn của mỗi cá nhân.

Một số nguyên nhân cơ bản dẫn đến thực trạng trên là:

*Một là*, do đặc thù của các môn LLCT là mang tính tư duy khái quát và trừu tượng song lại được xếp vào chương trình học các năm thứ nhất, thứ hai khi mà SV mới chập chững bước vào ghế giảng đường các trường đại học, tâm lý còn chưa ổn định, chưa quen với các PPDH ở đại học... Cho nên, hoạt động giảng dạy của

GV cũng như học tập của SV còn nhiều khó khăn, tạo ra tâm lí chán nản của SV đối với môn học.

*Hai là*, hiện nay, số GV trẻ giảng dạy các môn LLCT tại Đại học Thái Nguyên khá nhiều, họ còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy, cũng như kiến thức thực tế còn hạn chế nên bài giảng còn thiếu sự gắn kết giữa lí luận và thực tiễn, thiếu sức thuyết phục và hấp dẫn dễ hiểu đối với người học. Đồng thời, khả năng lựa chọn chất lọc thông tin, cập nhật tình hình kinh tế - chính trị - xã hội của GV chưa thực sự hiệu quả, nên việc vận dụng sáng tạo PPDH giải quyết tình huống có vấn đề chưa được các GV chưa được quan tâm, đầu tư và áp dụng hiệu quả.

*Ba là*, năng lực sư phạm, thái độ, tâm huyết nghề nghiệp của một số GV chưa cao; chưa tích cực vận dụng một số PPDH tích cực phát huy tính sáng tạo và vai trò chủ động của SV trong giảng dạy; trong đó PPDH giải quyết tình huống có vấn đề chưa được nhiều GV nghiên cứu vận dụng sáng tạo, phù hợp với đặc thù của môn học.

### **2.3. Một số cách thức sử dụng hiệu quả phương pháp dạy học giải quyết tình huống có vấn đề trong các môn Lí luận chính trị ở Đại học Thái Nguyên**

#### **2.3.1. Giảng viên cần bám sát các nội dung sách giáo trình và bám sát thực tiễn tình hình chính trị - kinh tế - xã hội của thế giới nói chung và đất nước nói riêng**

Trong diễn biến tình hình thực tiễn kinh tế - chính trị - xã hội ở Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung, GV cần có sự đánh giá, nhận thức được những giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác, tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam để đưa ra các tình huống mang tính thời sự, cập nhật tình hình thực tiễn liên quan đến nội dung các môn LLCT. Đồng thời, cần trang bị cho bản thân thái độ tích cực học hỏi, lượm lặt, có óc sáng tạo, khả năng quan sát, đánh giá, tổng hợp để đưa ra các tình huống có vấn đề và sự lí giải xác thực, khoa học, cách mạng để có thể định hướng cách giải quyết vấn đề cho các tình huống thuyết phục, khoa học. Qua đó, trang bị cho SV sự kiên định đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới đất nước, trong giai đoạn hiện nay thông qua việc áp dụng hiệu quả phương pháp giảng dạy này.

Để có được các tình huống phù hợp, GV cần lưu ý tới một số yêu cầu sau:

*Một là*, khi xây dựng tình huống, cần thấy được đặc điểm tâm lí của người học là những SV - thanh niên đang khao khát khám phá những cái mới, mong muốn sáng tạo, đổi mới. Vậy nên, tình huống được đưa ra cũng phải mang tính thời sự, gắn với thực tiễn, có tính mới.

*Hai là*, cần lựa chọn tình huống mà SV có thể sử dụng vốn hiểu biết, tri thức được học trong môn học, kinh

nghiệm đã được học, đã biết để có thể giải quyết vấn đề đang đặt ra. Song, khi sử dụng tri thức, kinh nghiệm này đòi hỏi phải vận dụng một cách sáng tạo, phải tìm tòi, suy nghĩ. Cần tránh đưa ra những tình huống nằm ngoài khả năng và tầm hiểu biết của SV.

*Ba là*, khi xây dựng tình huống, cần khơi dậy được nhu cầu, sự mong muốn khám phá của SV. Các tình huống được đề cập cần mang những mâu thuẫn. Chính việc giải quyết các mâu thuẫn ấy là động lực phát triển nhận thức của SV, nhờ giải quyết mâu thuẫn của vấn đề SV được rèn luyện tư duy sáng tạo, lập luận logic, sắc bén và khả năng biện luận sắc sảo... Như vậy, việc giải quyết những mâu thuẫn của tình huống có vấn đề giúp hình thành và phát triển sự sáng tạo trong tư duy của SV một cách hiệu quả nhất, đồng thời hình thành và rèn luyện cho SV các kĩ năng khác như: phân tích vấn đề, lựa chọn và ra quyết định, đặc biệt là kĩ năng thuyết trình, diễn thuyết của SV mang tính khái quát và logic.

#### **2.3.2. Giảng viên cần khai thác tính vấn đề của tình huống của môn học lí luận chính trị một cách khéo léo**

Tình huống có vấn đề là những tình huống chứa đựng những mâu thuẫn tạo ra tâm lí ở người học muốn tìm tòi, khám phá, suy nghĩ để giải quyết. Tình huống cần chứa đựng những mâu thuẫn giữa thực tiễn và trình độ nhận thức của người học. Tình huống càng mâu thuẫn, càng gây khó khăn, trở ngại giữa cái đã biết và cái phải tìm sẽ càng kích thích tư duy của chủ thể nhận thức. Khai thác tính vấn đề của tình huống là cả một nghệ thuật đòi hỏi cao sự khéo léo và linh hoạt của người dạy. Trong đó, đưa ra các mâu thuẫn đáp ứng những yêu cầu sau: Mâu thuẫn của tình huống phải gây được cảm xúc cho người học. Nghĩa là vấn đề của tình huống nên xuất phát từ những sự vật hiện tượng quen thuộc, vẫn thường xuyên diễn ra hay một sự kiện mới lạ còn nóng hổi... đã được tiếp nhận như một việc đương nhiên, và giờ đây việc hiển nhiên đó lại nảy sinh vấn đề, nảy sinh mâu thuẫn khiến người học bất ngờ, ngạc nhiên và thấy hứng thú và có nhu cầu giải quyết vấn đề; tính vấn đề trong mỗi tình huống được đưa ra sao cho người học có ngay câu trả lời, nhưng câu trả lời đó thực tế lại chưa lí giải đúng giữa lí luận và thực tiễn (thậm chí sai), điều đó khiến người học phải điều chỉnh lại hệ thống kiến thức, logic lại những tri thức đã biết để giải quyết vấn đề tìm ra sự lí giải hợp lí hơn. Qua đó, người học được khắc sâu kiến thức và tự bản thân sẽ có sự trải nghiệm và tích lũy, lĩnh hội tri thức mới từ việc giải quyết vấn đề. GV cần cung cấp một lượng thông tin đầy đủ để người học cảm thấy vấn đề được đưa ra không vượt quá vốn tri thức của họ. Tuy người học có thể chưa có sự lí giải đúng tuy nhiên với

vốn kiến thức của SV họ tích cực suy nghĩ, logic và khái quát các tri thức có khả năng giải quyết được vấn đề trong tình huống GV đặt ra.

### 2.3.3. Cần nâng cao năng lực sư phạm của người dạy trong áp dụng phương pháp giảng dạy dựa trên giải quyết tình huống có vấn đề

Phương pháp giảng dạy này yêu cầu rất cao đối với GV. GV cần có sự tâm huyết đối với nghề, luôn trăn trở, suy nghĩ, tìm tòi và mang cả tâm, trí sáng tạo trong mỗi bài giảng, mỗi giờ lên lớp. Cho nên, GV cần có sự đầu tư cho việc sưu tầm các tư liệu, trải nghiệm cuộc sống nhiều hơn, có khả năng tư duy khái quát các tình huống thực tiễn thành các tình huống sư phạm tốt nhất. Người dạy có sự tìm tòi, tích lũy vốn thông tin, kiến thức thực tế phong phú là một trong những chất liệu quan trọng để có thể đưa ra các tình huống có vấn đề mang tính thời sự, hấp dẫn, sát thực và có sức lôi cuốn người học trong các bài giảng. Để có được điều này, GV cần: thu thập, cập nhật thường xuyên thông tin từ sách tư liệu, mạng internet, các bài báo, tạp chí có uy tín. Đây là nguồn cung cấp tình huống khá phong phú nhưng cần điều chỉnh để phù hợp với nội dung bài giảng. GV cần tổng kết và xây dựng ngân hàng tình huống chung giữa các GV chuyên môn; liên hệ, tham khảo với các chuyên ngành đào tạo trong trường để tạo nên những tình huống có kiến thức liên môn và gắn với chuyên ngành của SV; tích lũy những ý tưởng, thắc mắc của người học về các hiện tượng, sự kiện kinh tế - chính trị - xã hội để xây dựng các tình huống thiết thực, phù hợp và mang tính thời sự.

Mặt khác, họ cần có khả năng sư phạm tốt để có thể nắm được tâm lý, khối lượng tri thức, kinh nghiệm của SV để đưa ra các tình huống có vấn đề phù hợp với khả năng của SV, ngoài ra cần có khả năng quan sát, phân tích, đánh giá việc SV giải quyết vấn đề để có những định hướng và đánh giá khách quan, chính xác cách giải quyết vấn đề của SV trong giảng dạy.

### 2.3.4. Giảng viên cần phát huy tối đa tính tích cực, sáng tạo của người học, tạo điều kiện cho người học hoạt động

Người dạy cần khơi dậy sự ham thích học tập tính chủ động sáng tạo của người học, làm cho người học tiếp nhận mâu thuẫn của tình huống như là mâu thuẫn của nội tâm mình và có nhu cầu giải quyết. Người học phải tự mình vượt qua các khó khăn, chướng ngại về nhận thức đưa ra giả thuyết, kiểm giả thuyết, hệ thống và điều chỉnh lại toàn bộ tri thức đã có để tìm ra lời giải cho vấn đề trong tình huống và thu được tri thức mới cho bản thân. Người dạy chỉ đóng vai trò tổ chức, điều khiển, gợi ý và đưa ra kết luận cuối cùng. Cụ thể, GV cần: tạo bầu không khí thân thiện, thoải mái nhưng nghiêm túc cho người học tự do nêu phương án giải quyết vấn đề; phối hợp các hình thức tổ chức dạy học

để tăng tính năng động ở người học; sử dụng các phương tiện dạy học tham gia giải quyết tình huống.

2.3.5. Phát huy tối đa hiệu quả của các phương tiện dạy học như thiết kế tình huống trên các phần mềm và dùng các thiết bị trình chiếu đa phương tiện để tái hiện tình huống mang tính trực quan và sinh động, hấp dẫn đối với người học; hoặc sử dụng các phim tư liệu, phim tài liệu, sa bàn, sơ đồ, tranh ảnh... có liên quan để tăng tính sinh động của tình huống.

## 3. Kết luận

Giải quyết tình huống có vấn đề là một PPDH mang lại hứng thú và gắn với thực tiễn cao, tích cực phát huy vai trò chủ động của người học, giúp họ phát huy tính sáng tạo, được rèn luyện tư duy, kỹ năng một cách toàn diện. Để vận dụng hiệu quả phương pháp này trong giảng dạy các môn LLCT ở Đại học Thái Nguyên hiện nay, bản thân GV cần tích cực nghiên cứu và áp dụng sáng tạo phương pháp giảng dạy này trong thực tế sẽ mang lại những hiệu ứng tích cực đối với kết quả và thái độ học tập của SV đối với các môn LLCT; SV được diễn thuyết, trao đổi, rèn luyện tư duy sắc bén, kỹ năng diễn thuyết và ra quyết định, qua đó kết quả học tập đã được nâng lên.

## Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Văn Hộ (2002). *Lí luận dạy học*. NXB Giáo dục.
- [2] Nguyễn Thị Thọ (2009). *Giáo dục đạo đức cho sinh viên sư phạm trong điều kiện hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, số 206, tr 54-56.
- [3] Trương Tất Thắng - Vũ Thị Bích Ngọc (2015). *Một số giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy môn Chủ nghĩa Mác - Lênin ở các trường đại học hiện nay*. Tạp chí Giáo dục lí luận, số 230, tr 106-108.
- [4] Doãn Thị Chín - Nguyễn Trọng Phán (2016). *Đội ngũ giảng viên Lí luận chính trị với việc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*. Tạp chí Giáo dục lí luận, số 230, tr 190-192; 251.
- [5] Bộ GD-ĐT (2015). *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam (2017). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. NXB. Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [7] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.